TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC I** **TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **13**/2025/QĐCNTTLH	*Tuyên Quang, ngày 18 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Xuân T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện vụ án ly hôn nộp đến Toà án ngày 24/6/2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 2004; địa chỉ: Tổ dân phố 14, phường L, tỉnh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 7 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người khởi kiện*: Chị **Nguyễn Thị Thu H**, sinh ngày 07/6/2004

Địa chỉ: Tổ dân phố 14, phường L, tỉnh T.

* *Người bị kiện*: Anh **Trần Xuân T**, sinh ngày 19/11/2002

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 7 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 7 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Xuân T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 18 ngày, tháng, năm đăng ký 21/02/2023; nơi đăng ký kết hôn: UBND xã Y, tỉnh T).

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Xuân T đều xác nhận có 01 con chung tên là Trần Đức C, sinh ngày 23/8/2022. Anh chị thống nhất thoả thuận: Giao cho chị Nguyễn Thị Thu H là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con Trần Đức C sau ly hôn. Anh Trần Xuân T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Thu H là 4.000.000 đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng kể từ tháng 8/2025 cho đến khi Trần Đức C đủ 18 tuổi. Anh Trần Xuân T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Xuân T đều xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Xuân T đều xác nhận không có vay nợ chung của ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực I – Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang ;
- UBND xã Y (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy